

Số: 39/2026/QĐCNTTLH

Hà Nội, ngày 03 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
chị **Vũ Thị T** và anh **Nguyễn Văn L**.

Sau khi nghiên cứu :

- Đơn khởi kiện đề ngày 21 tháng 01 năm 2026 về việc yêu cầu ly hôn của
chị **Vũ Thị T**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2026 về thuận
tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Chị **Vũ Thị T** – Sinh ngày 14/9/1996; Căn cước số 037196000017 do Cục
cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 13/6/2023; Nơi thường
trú: **Thôn T, xã M, thành phố Hà Nội**.

Anh **Nguyễn Văn L** – Sinh ngày 08/6/1992; Căn cước công dân số
001092045560 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày
10/5/2021; Nơi thường trú và nơi ở: **Thôn T, xã M, thành phố Hà Nội**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải
viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định
tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 3 năm 2026 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1 Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 3 năm
2026, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Vũ Thị T** và anh **Nguyễn Văn L**. Quan hệ hôn nhân của hai bên chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật

- Về con chung: Chị **Vũ Thị T** và anh **Nguyễn Văn L** có 01 con chung là: **Nguyễn Vũ Minh K** – Sinh ngày 02/9/2023. Ly hôn, chị **Vũ Thị T** trực tiếp nuôi dưỡng con chung **Nguyễn Vũ Minh K** cho đến khi con chung thành niên, (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi quyết định khác của Tòa án. Việc cấp dưỡng nuôi con chung các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh **L** có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung: Chị **Vũ Thị T** và anh **Nguyễn Văn L** không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết

2 Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
 - VKSND khu vực 7 – Hà Nội;
 - Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội;
 - UBND xã Mê Linh, Hà Nội
- (Giấy chứng nhận kết hôn số 19 ngày 01/4/2022);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hải Yến